

Số: 54 /KH-CCDS

Kiên Giang, ngày 28 tháng 3 năm 2025

TRUNG TÂM Y TẾ GIANG THÀNH

KẾ HOẠCH

Số: 607 /KH-CCDS
Ngày: 28/02/2025

Nâng cao chất lượng thông tin chuyên ngành năm 2025

huyền:

tu hồ sơ số:

Căn cứ Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình Cùng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030; Quyết định số 4157/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Cùng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành dân số đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2491/QĐ-BYT ngày 13/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế Phê duyệt Đề án thực hiện nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số của Bộ Y tế giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Chương trình Cùng cố và phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành;

Căn cứ Công văn số 135/CDS-KHTC ngày 27/02/2025 của Cục Dân số về việc hướng dẫn thực hiện công tác dân số năm 2025.

Căn cứ Quyết định số 255/QĐ-SYT ngày 19/02/2025 của Sở Y tế tỉnh Kiên Giang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 với các Chi cục và các Trung tâm Y tế tuyến tỉnh.

Chi cục Dân số tỉnh Kiên Giang xây dựng Kế hoạch Nâng cao chất lượng thông tin chuyên ngành năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển, hoàn thiện hệ thống thu thập, lưu trữ, xử lý thông tin số liệu chuyên ngành dân số theo hướng hiện đại và kết nối liên thông; bảo đảm cung cấp dữ liệu cho hệ thống Y tế và lãnh đạo các cấp trong giai đoạn mới; Từng bước chuẩn hóa dữ liệu cung cấp thông tin dân số cho các cơ quan chuyên môn phục vụ cho xây dựng các kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, nhằm thực hiện thành công Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đạt 45% số xã thực hiện được việc cập nhật thông tin số liệu chuyên ngành dân số trực tiếp vào kho dữ liệu chuyên ngành dân số tại cấp xã; 70% cộng tác viên dân số thực hiện thu thập, cập nhật thông tin dân số tại hộ gia đình gửi qua ứng dụng Zalo trên thiết bị di động.

b) Đạt 80% bảo đảm kết nối liên thông đến huyện đến tỉnh. Từng bước thay thế hiện đại hóa hạ tầng, trang thiết bị và các ứng dụng công nghệ thông tin của kho dữ liệu chuyên ngành dân số cấp tỉnh.

c) Đảm bảo 70% các chỉ tiêu dân số và phát triển phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước về dân số được xử lý khai thác trực tiếp trên phần mềm ở cấp huyện.

d) Đạt 80% thông tin số liệu cơ bản về dân số được tổng hợp, phân tích một cách tự động hóa trong kho dữ liệu chuyên ngành dân số tại cấp tỉnh đáp ứng nhu cầu xây dựng kế hoạch, chương trình, bảo đảm cung cấp dữ liệu cho hệ thống Y tế và lãnh đạo các cấp.

II. NỘI DUNG

1. Đổi mới phương thức cung cấp thông tin số liệu dân số và phát triển theo các hình thức khác nhau. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng. Mở rộng các hình thức cung cấp thông tin số liệu dân số và phát triển qua internet, trang tin điện tử, mạng xã hội, điện thoại di động và các phương tiện truyền tin khác.

2. Rà soát, đánh giá việc phối hợp chia sẻ, khai thác thông tin số liệu dân số và phát triển của địa phương.

3. Đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng thu thập thông tin số liệu đầu vào của công tác viên dân số; rà soát, thẩm định thông tin số liệu; kết hợp chặt chẽ, hiệu quả ba hình thức thu thập thông tin; Báo cáo định kỳ, điều tra thống kê, hồ sơ đăng ký hành chính trên cơ sở nhu cầu thông tin số liệu phục vụ quản lý điều hành.

4. Tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn về các quy chuẩn, quy định về kỹ thuật, an toàn thông tin, an ninh dữ liệu, tính riêng tư của thông tin số liệu, quản lý vận hành kho dữ liệu chuyên ngành dân số.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Dân số tỉnh

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Nâng cao chất lượng thông tin chuyên ngành dân số; Tăng cường sử dụng, ứng dụng các hệ thống thông tin trong lĩnh vực dân số; duy trì, khai thác Hệ thống Quản lý và điều hành văn bản điện tử (Voffice) trong gửi nhận văn bản đi, văn bản đến áp dụng chữ ký số.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để duy trì, vận hành Kho dữ liệu chuyên ngành dân số; Sửa chữa nâng cấp hệ thống máy chủ, máy trạm Kho dữ liệu điện tử chuyên ngành Dân số tuyến tỉnh chạy Mis 2022 RS, đảm bảo phòng chống Virus và an ninh an toàn bảo mật cho hệ thống.

- Tổ chức tập huấn kiến thức, kỹ năng thu thập thông tin, phân tích sử dụng dữ liệu xây dựng kế hoạch và tổng hợp báo cáo thông tin chuyên ngành theo quy định. Tập huấn nghiệp vụ thu thập thông tin dữ liệu Dân số chuyên ngành và ghi chép phiếu thu tin, cập nhật biến động cho viên chức dân số xã và cộng tác viên.

- Kiểm tra, giám sát công tác cập nhật hệ thống thông tin cấp huyện định kỳ hàng tháng để hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sử dụng hệ thống thông tin.

- Chi cục Dân số triển khai thực hiện kế hoạch, theo dõi, tổng hợp và báo cáo về Sở Y tế và Cục Dân số theo quy định.

2. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch của Chi cục Dân số, Trung tâm Y tế các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế của địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Nâng cao chất lượng hệ thống thông tin chuyên ngành năm 2025.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để duy trì, vận hành Kho dữ liệu chuyên ngành dân số.

- Tập huấn nghiệp vụ thu thập thông tin dữ liệu Dân số chuyên ngành và ghi chép phiếu thu tin, cập nhật biến động cho viên chức dân số xã và CTV.

- Kiểm tra, giám sát ghi chép Phiếu thu tin của CTV vào phiếu hộ dân cư. Tổ chức nghiệm thu và xác nhận thông tin tuyến xã cần sửa, nhập tin vào cơ sở dữ liệu điện tử.

- Thực hiện đầy đủ các báo cáo đầy đủ và đúng thời gian theo quy định.

3. Kinh phí

Thực hiện từ nguồn kinh phí Ngân sách cấp năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch nâng cao chất lượng thông tin chuyên ngành năm 2025. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, phản ánh về Chi cục Dân số để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Cục Dân số;
- Lãnh đạo Sở Y tế (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- TT Y tế các huyện, TP;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, tvnghi.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Mộng Thu

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: SA10H-CEOS ngày, 28 tháng 3 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì; p. Dân số
- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng ... năm ... cho ý kiến phân phối, giải quyết.

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, ... năm ... cho ý kiến.

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm ... đề xuất ý kiến.